

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2026/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị M, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu M, xã T, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Anh Bùi Văn V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu M, xã T, tỉnh Phú Thọ.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở: Số 169, phố L, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C T.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Việt P – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 và khoản 1 Điều 60 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị M và anh Bùi Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hà Thị M và anh Bùi Văn V thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Hà Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Đức H, sinh ngày 13/8/2013 và Bùi Thị Lan A, sinh ngày 06/7/2021. Anh Bùi Văn V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Bình M, sinh ngày 18/9/2017. Chị Hà Thị M và anh Bùi Văn V chưa yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, chị Hà Thị M và anh Bùi Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Hà Thị M và anh Bùi Văn V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Chị Hà Thị M có nghĩa vụ trả Ngân hàng Ngân hàng C - Phòng giao dịch T khoản vay với số tiền gốc 60.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh khi đến hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 6600000730065618/2025/HĐ-TD ngày 08/01/2025 giữa Phòng giao dịch Ngân hàng C T với anh Bùi Văn V.

2.5. *Về án phí*: Chị Hà Thị M phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn V phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Hà Thị M tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Bùi Văn V. Chị Hà Thị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000777 ngày 27/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, đối trừ chị Hà Thị M được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Mãn Đức, nay là xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ (Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 01/8/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh